CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1218/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 398/TTr-CP ngày 25/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 87 công dân hiện đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI CHLB ĐỨC
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 1218/QĐ-CTN ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch nước)

1. **Bùi Thị Thùy Anh**, sinh ngày 05/5/1994 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 58 ngày 13/5/1994
Hiện trú tại: Bardewischer Ring 37, 27809 Lemwerder, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7371514 cấp ngày 09/01/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 54/211 Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

2. **Nguyễn Hoàng Thu Thủy**, sinh ngày 18/9/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 00114 ngày 25/9/1991
Hiện trú tại: Marbachweg 87, 60435 Frankfurt am Main, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2289838 cấp ngày 04/01/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 66/11 Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

3. **Nguyễn Thị Quỳnh Mai**, sinh ngày 09/4/1990 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, theo Giấy khai sinh số 197 ngày 28/8/2008
Hiện trú tại: Friedens Str.114, 51145 Köln, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1960465 cấp ngày 16/5/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

4. **Lê Thị Thu Thủy**, sinh ngày 20/9/1989 tại Đắk Nông — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, theo Giấy khai sinh số 44 ngày 22/4/1994
Hiện trú tại: Schiller Str.34, 83301 Traunreut, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7060437 cấp ngày 22/8/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 668/1/6 quốc lộ 13, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

5. **Nguyễn Trung Thành**, sinh ngày 16/12/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 02 ngày 25/12/1985
Hiện trú tại: Manteuffel Str.26 A, 12103 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2060796 cấp ngày 30/01/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 218, xóm Chiến, Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

6. **Bùi Đại Phúc**, sinh ngày 26/10/1988 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thúc Kháng, huyện Cẩm Bình (cũ), tỉnh Hải Dương, theo Giấy khai sinh số 232 ngày 14/11/1988
Hiện trú tại: Haupt Str.19, 34414 Warburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9500291 cấp ngày 18/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Ngọc Lục, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

7. **Trịnh Thị Quý (Globert Quý)**, sinh ngày 18/10/1991 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy khai sinh số 113 ngày 27/9/2017
Hiện trú tại: Seeburger Str.2, 13581 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: C0104206 cấp ngày 23/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

8. **Trần Thị Ngọc Linh**, sinh ngày 28/3/1996 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 41 ngày 08/5/1996
Hiện trú tại: Am Schafhaus 2, 53557 Bad Hönningen, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9215257 cấp ngày 03/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 8, ngõ 2, phố Trần Văn Chuông, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

9. **Phạm Minh Quang**, sinh ngày 03/8/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 126 ngày 11/8/1987
Hiện trú tại: Nürnberger Str.28F, 01187 Dresden, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C2547990 cấp ngày 01/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 76/2/30 Phùng Tá Chu, phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

10. **Trần Thị Thu**, sinh ngày 02/8/1988 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, theo Giấy khai sinh số 53 ngày 16/8/1988
Hiện trú tại: Alte Warnemünder Chaussee 16, 18109 Rostock, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C1907445 cấp ngày 17/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 362 Điện Biên, phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

11. **Nguyễn Duy Tùng**, sinh ngày 18/9/1992 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 156 ngày 01/10/1992
Hiện trú tại: Koppen Str.43 10243 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2219390 cấp ngày 17/6/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 2 ngõ 80, phố Chợ Đôn, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

12. **Chu Thị Bình Minh (Küttler, Thị Bình Minh)**, Giới tính: Nữ
sinh ngày 21/11/1993 tại Hà Nội
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Hiện trú tại: Erich-Kurz Str.13, 10319 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9077710 cấp ngày 13/5/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 14, phố Chùa Hà, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

13. **Vương Thị Ngọc Mai**, sinh ngày 19/11/1993 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 266 ngày 21/12/1993
Hiện trú tại: Hagenweg 6, 31553 Auhagen, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0334632 cấp ngày 22/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ngõ 10 Cống Thôn, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

14. **Vũ Văn Duẩn**, sinh ngày 29/3/1991 tại Nghệ An Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, theo Giấy khai sinh số 17 ngày 16/01/2015
Hiện trú tại: Norderstein Str.20, 27472 Cuxhaven, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: N1763062 cấp ngày 21/10/2015 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 22 xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

15. **Nguyễn Thị Vân Anh**, sinh ngày 19/7/1989 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, theo Giấy khai sinh số 225 ngày 17/10/2014
Hiện trú tại: Luruper Haupt Str.61 A, 22547 Hamburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9984007 cấp ngày 26/12/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

16. **Đinh Thị Bảo Châu**, sinh ngày 16/3/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 56 ngày 30/3/1992
Hiện trú tại: Revaler Str.16, 10245 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2010925 cấp ngày 19/9/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 202 Bùi Thị Xuân, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

17. **Nguyễn Văn Triển**, sinh ngày 18/01/1993 tại Nam Định — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, theo Giấy khai sinh số 14 ngày 12/02/2019
Hiện trú tại: Gondeker str.16, 12437 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C2778660 cấp ngày 20/01/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

18. **Vương Lan Hương**, sinh ngày 27/7/1987 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 59 ngày 20/8/1987
Hiện trú tại: Langeloh str.126, 22609 Hamburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1960771 cấp ngày 03/5/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số nhà 12 ngách 12, ngõ 29, phố Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

19. **Nguyễn Phương Anh**, sinh ngày 03/9/1993 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Trì, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 03 năm 1993
Hiện trú tại: Kurt-Eisner-str.42, 81735 München, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0728093 cấp ngày 09/7/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 35, ngõ 39, phố Đại Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

20. **Trần Thị Yến**, sinh ngày 29/6/1991 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, theo Giấy khai sinh số 86 ngày 20/7/1991
Hiện trú tại: Wartburg str.9, 01309 Dresden, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0814185 cấp ngày 09/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

21. **Nguyễn Văn Chiến**, sinh ngày 29/9/1991 tại Bắc Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
Hiện trú tại: Kroogblöcke 61A, 22119 Hamburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7341041 cấp ngày 09/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: đội 4, xóm Khánh, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

22. **Hà Thu Thảo**, sinh ngày 11/10/1995 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, theo Giấy khai sinh số 57 ngày 19/7/1996
Hiện trú tại: Janusz Korczak Str.7, 12627 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2488591 cấp ngày 10/11/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 139 đường Trần Nguyên Hãn, Phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

23. **Nguyễn Thị Mỹ Linh**, sinh ngày 19/9/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 232 ngày 01/10/1993
Hiện trú tại: Lornsenstraße 7, 23795 Bad Segeberg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: K0066525 cấp ngày 01/6/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 91/12 Nguyễn Hồng Đào, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

24. **Nguyễn Thụy Thùy Nhung**, sinh ngày 19/9/1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 117 ngày 26/9/1979
Hiện trú tại: Schönhagerner Str.18, 14947 Nuthe-Urstromtal, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2305508 cấp ngày 17/02/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 100/121C Thích Quảng Đức Phường 5, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

25. **Phạm Lê Yến Khanh**, sinh ngày 22/4/2009 tại Đà Nẵng Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Langhans Str. 140, 13086 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: N2219099 cấp ngày 08/6/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: H09/11/K16 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

26. **Nguyễn Hoằng Hiếu**, sinh ngày 27/6/2000 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Treskowallee 82, 10318 Berlin Lichtenberg, Cộng hòa Liên bang Đức

27. **Võ Thị Hoài Thương**, sinh ngày 08/01/1990 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, theo Giấy khai sinh số 51 cấp ngày 05/9/2012
Hiện trú tại: Johannes-R-Becher-Str.68, 14478 Potsdam, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: Q00020004 cấp ngày 13/7/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sơn Thịnh, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

28. **Nguyễn Thị Tuyết Thanh (Steinkampf Tuyết Thanh)**, sinh ngày 28/8/1978 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Lâm, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 283 ngày 14/9/1978
Hiện trú tại: Otto-Stomps-Str 43, 06116 Halle/Saale, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2027789 cấp ngày 15/10/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 204, ngách 99/4, ngõ 99 đường Nguyễn Sơn, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

29. **Nguyễn Lan Anh**, sinh ngày 26/5/1995 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy khai sinh số 157 ngày 06/12/1995
Hiện trú tại: Vincent-Van-Gogh Str.17, 13057 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: B8277797 cấp ngày 16/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số nhà 427B tổ 3 khu 5, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

30. **Vũ Đức Thùy Trang (Hoffmann Đức Thùy Trang)**, sinh ngày 15/12/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 430 ngày 25/12/1995
Hiện trú tại: An der Bahn 16, 21629 Neu Wulmstorf, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2072716 cấp ngày 08/4/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 19/76/8 Hoàng Hoa Thám, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

31. **Nguyễn Đặng Kiều Trang**, sinh ngày 18/4/1997 tại Quảng Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, theo Giấy khai sinh số 156 ngày 14/8/2001
Hiện trú tại: Oder Str.5, 10247 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1693787 cấp ngày 03/02/2014 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

32. **Lê Hồng Nhung**, sinh ngày 17/02/1994 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 12 ngày 04/3/1994
Hiện trú tại: Eschersheimer Str.45, 12099 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: Q00100871 cấp ngày 14/11/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

33. **Nguyễn Thu Hà**, sinh ngày 07/9/1998 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nguyễn

Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 95 ngày 22/9/1998
Hiện trú tại: Bingärten Str.2a, 63825 Schöllkrippen, Bayern, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2402517 cấp ngày 04/8/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 115 phố Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

34. **Đào Thị Tú**, sinh ngày 23/7/1994 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy khai sinh số 558 ngày 23/11/1994
Hiện trú tại: Lange Str.4, 59555 Lippstadt, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9773343 ngày 27/02/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 07/09/143 Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

35. **Mai Thu An**, sinh ngày 20/10/1986 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, theo Giấy khai sinh số 83 cấp ngày 16/3/2009
Hiện trú tại: Herzog-Wilheim Str.32, 38700 Braunlage, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2123853 cấp ngày 20/01/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 7 đường Nguyễn Trãi, phố Ngọc Hà, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

36. **Nguyễn Thị Hà Phương**, sinh ngày 28/3/1996 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 57 ngày 18/4/1996
Hiện trú tại: Ahorn Str.25, 30855 Langenhagen, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9553024 cấp ngày 04/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 4/288 Hàng Kênh, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

37. **Nguyễn Celina Ngân Hà**, sinh ngày 13/02/2010 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Steinach Str.77, 72770 Reutlingen, Cộng hòa Liên bang Đức

38. **Nguyễn Elina Ngọc Hà**, sinh ngày 23/10/2015 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Steinach Str.77, 72770 Reutlingen, Cộng hòa Liên bang Đức

39. **Trần Sơn Ngọc**, sinh ngày 03/9/1991 tại Hải Phòng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 143 ngày 16/10/1991
Hiện trú tại: Dorotheen Str.71, 22301 Hamburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1841477 cấp ngày 18/6/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 4/27/67 Ngô Quyền phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

40. **Nguyễn Thị Vân (Hofmann Van)**, sinh ngày 08/5/1980 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy khai sinh số 298 ngày 08/8/2016
Hiện trú tại: Sas Str.22, 04155 Leipzig, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2219296 cấp ngày 11/6/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 106/1 Cống Lở, tổ 75, khu phố 10, Phường 15, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

41. **Phạm Thị Ánh Nguyệt**, sinh ngày 27/02/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo Giấy khai sinh số 5074 ngày 28/3/1987
Hiện trú tại: Frankfurter Allee 62, 10247 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1858836 cấp ngày 02/8/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 2752 A, khu phố 3, tổ 5, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

42. **Nguyễn Thị Bích Liên**, sinh ngày 14/10/1989 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, theo Giấy khai sinh số 52 ngày 19/3/1990
Hiện trú tại: Heideweg 23A, 21629 Neu Wulmstorf, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B8301899 cấp ngày 23/8/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 16/87 Bùi Thị Cúc , phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

43. **Tiêu Phụng**, sinh ngày 08/10/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 108 ngày 22/10/1992
Hiện trú tại: Gronowski Str.23, 33102 Paderborn, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C5630778 cấp ngày 26/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 168/4 đường Tân Thành, Phường 15, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

44. **Nguyễn Thị Hà Giang**, sinh ngày 31/12/1984 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, theo Giấy khai sinh số 06 ngày 11/01/2007
Hiện trú tại: Gartenweg 7, 74821 Mosbach, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: B6317144 cấp ngày 29/3/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 16 Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

45. **Nguyễn Hà Anh**, sinh ngày 14/5/2006 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, theo Giấy khai sinh số 86 ngày 11/4/2012
Hiện trú tại: Gartenweg 7, 74821 Mosbach, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2160845 cấp ngày 18/5/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 16 Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

46. **Phạm Tú Anh**, sinh ngày 07/12/1991 tại Thanh Hóa Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy khai sinh ngày 20/01/1993
Hiện trú tại: Sonnen Str.5c, 82110 Germering, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B8765816 cấp ngày 17/02/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 11/118 Vệ Đà, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

47. **Hoa Việt Đức**, sinh ngày 23/7/1988 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 763 ngày 09/8/1988
Hiện trú tại: Am Heligenhaus 10, 65207 Wiesbaden, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B9592543 cấp ngày 16/9/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ngõ 63, phòng 312 Đ11, tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

48. **Trương Thị Ngọc Quyên (Bui, Thị Ngọc Quyên)**, sinh ngày 05/4/1991 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, theo Giấy khai sinh số 415 ngày 05/12/1991
Hiện trú tại: Von Granvenreuth Str.35, 81827 Müchen, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7492076 cấp ngày 17/12/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: D1/033A, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

49. **Nguyễn Thị Trà My**, sinh ngày 14/6/1991 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, theo Giấy khai sinh số 17 ngày 11/11/2011
Hiện trú tại: Untere Laugasse 7, 55286, Wörrstadt, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1633012 cấp ngày 29/10/2012 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 25 Thanh Lam Bồ, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

50. **Nguyễn Đức Hoàng**, sinh ngày 08/02/1992 tại Thái Nguyên — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, theo Giấy khai sinh số 117 ngày 06/5/2004
Hiện trú tại: Dirolf Str.31, 67549 Worms, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2318360 cấp ngày 18/3/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 9 xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

51. **Triệu Thị Thảo Chi**, sinh ngày 18/12/1991 tại Quảng Trị — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam, theo Giấy khai sinh số 130 ngày 10/4/1992
Hiện trú tại: Eduard-Schloemann Str. 37, 40237 Düsseldorf, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: C8132857 cấp ngày 03/9/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 261 đường 72 phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

52. **Nguyễn Thị Thu**, sinh ngày 20/7/1990 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy khai sinh số 100 ngày 18/8/2008
Hiện trú tại: Lübecker Str.8, 10559 Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7341365 cấp ngày 09/7/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 133/11A KP5 phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

53. **Nguyễn Thị Huyền Trang**, sinh ngày 13/8/1993 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 72 ngày 19/3/1994
Hiện trú tại: Kurpark Str.60, 81375 München, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C2172776 cấp ngày 16/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 248 Hoàng Minh Thảo, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

54. **Nguyễn Thị Phượng**, sinh ngày 18/4/1988 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, theo Giấy khai sinh số 73 ngày 23/6/2014
Hiện trú tại: Bahnhof Str.30, 07580 Braunichswalde, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2107568 cấp ngày 31/10/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 98, phố Mới, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

55. **Ngô Thị Minh Hà**, sinh ngày 24/10/1989 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, theo Giấy khai sinh số 309 ngày 09/11/2016
Hiện trú tại: Im Weickert 9, 56133 Fachbach, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1672254 cấp ngày 12/5/2014 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Quang Trung, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

56. **Lê Cao Khoa**, sinh ngày 17/8/1988 tại Quảng Ngãi Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy khai sinh số 99 ngày 23/8/1988
Hiện trú tại: Wilhelm-Leuschner-Str.104, 63263 Neu-Isenburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C4414535 cấp ngày 02/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 17 Nguyễn Sơn, phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

57. **Đỗ Thị Mai**, sinh ngày 04/4/1991 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đoàn Lập, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 30 ngày 22/6/2002
Hiện trú tại: Guardini Str.141, 81375 Munich, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2403075 cấp ngày 31/8/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đoàn Lập, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

58. **Nguyễn Thị Quỳnh Hoa**, sinh ngày 02/5/1990 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 290 ngày 20/8/1990
Hiện trú tại: Sievers Str.18, 51103 Köln, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: B9715307 cấp ngày 22/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 70, phố Cấm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

59. **Đỗ Thị Mai**, sinh ngày 18/8/1990 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 204 ngày 21/10/1994
Hiện trú tại: Erlenstr. 39, 78727 Oberndorf, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B6653972 cấp ngày 01/6/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số nhà 152-156 đường Phan Đăng Lưu, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

60. **Nguyễn Thị Thu Trâm**, sinh ngày 25/12/1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 4714 ngày 27/12/1974
Hiện trú tại: In der Römerstadt 181, 60439 Frankfurt am Main, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C5599274 cấp ngày 30/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số nhà 2542, đường Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

61. **Cao Bá Linh**, sinh ngày 24/8/1988 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 13 ngày 13/9/1988
Hiện trú tại: Ochsen Str.8, 48529 Nordhorn, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7377290 cấp ngày 23/01/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phòng 312 A2 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

62. **Nguyễn Gia Huy**, sinh ngày 01/01/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Lộc, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, theo Giấy khai sinh số 67 ngày 19/6/1994
Hiện trú tại: Siemensallee 4, 81379 Munich, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7525008 cấp ngày 07/01/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 41/10 Trần Nhật Duật, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

63. **Phùng Mỹ Thi**, sinh ngày 26/10/1989 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo Giấy khai sinh số 155 ngày 06/11/1989
Hiện trú tại: Lindenspür Str.13A, 70176 Stuttgart, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2053576 cấp ngày 19/6/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 51/1A Thủ Khoa Huân, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

64. **Phạm Thị Kim Quy**, sinh ngày 08/3/1989 tại Ninh Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, theo Giấy khai sinh số 61 ngày 27/3/1989
Hiện trú tại: Böhläcker Str.15, 67435 Neustadt, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0914978 cấp ngày 03/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 4, KP 2, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

65. **Hồ Thị Nghị**, sinh ngày 20/3/1991 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, theo Giấy khai sinh số 142 ngày 25/11/2013
Hiện trú tại: Spritzenhausplatz 15, 37520 Osterode am Harz, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: B8361568 cấp ngày 24/9/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

66. **Quản Văn Đức**, sinh ngày 12/12/2005 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức, theo Giấy khai sinh số 77 ngày 28/01/2008
Hiện trú tại: Hertzstr. 4, 92421 Schwandorf, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1891190 cấp ngày 22/01/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức

67. **Nguyễn Cindy**, sinh ngày 21/02/2005 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Köditzgasse 17, 07318 Saalfeld/Saale, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2105046 cấp ngày 23/5/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức

68. **Gịp Đức Hoàng**, sinh ngày 16/3/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 44 ngày 30/3/1993
Hiện trú tại: 141 Kreiller Str.141, 81825 Münich, Bayern, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C9683571 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 25/01/2022
Nơi ở trước khi xuất cảnh: 99/130B đường Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

69. **Nguyễn Kim Bách Thư**, sinh ngày 28/11/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 12 ngày 08/12/1994

Hiện trú tại: Has Buttersach Str.14, 65197 Wiebaden, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2317488 cấp ngày 06/02/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi ở trước khi xuất cảnh: 93/36 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

70. **Trần Quốc Tuấn**, sinh ngày 16/02/1990 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, theo Giấy khai sinh số 3134 ngày 16/3/1990
Hiện trú tại: Hasenberg Str.20, 70178 Stuttgart, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0153569 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 30/3/2015
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 57/10 Bao Vinh, xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

71. **Phạm Hải Linh**, sinh ngày 01/6/1991 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 90 ngày 20/8/1991
Hiện trú tại: Breslaver Str.31A, 33605 Bielefeld, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C4477977 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 21/02/2018
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 29 ngách 143, ngõ 75 phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

72. **Lê Thị Nguyên**, sinh ngày 21/10/1979 tại Bình Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, theo Giấy khai sinh số 233 năm 1997
Hiện trú tại: Friedrich Ebert Str.12, 75417 Mühlacker, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2401511 cấp ngày 11/6/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức
Nơi ở trước khi xuất cảnh: 133/9/1A đường Hòa Bình, Phường Hiệp Tân, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

73. **Vũ Thúy An (Kock Thúy An)**, sinh ngày 31/5/1989 tại Yên Bái — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, theo Giấy khai sinh số 40 ngày 23/6/2011
Hiện trú tại: Staufen Str.47, 65843 Sulzbach am Jaunus, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2054248 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 24/7/2019
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 4, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

74. **Trịnh Thị Thủy**, sinh ngày 16/12/1990 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy khai sinh số 122 ngày 09/10/2017
Hiện trú tại: Kameralams Str.30, 70439 Stuttgart, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1846648 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 23/8/2017
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Ngọc Trung, xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

75. **Đàng Duẫn**, sinh ngày 23/7/1989 tại Ninh Thuận — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, theo Giấy khai sinh số 288 ngày 01/7/2013
Hiện trú tại: Kameralams Str.30, 70439 Stuttgart, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1846647 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 23/8/2017
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Hữu Đức, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

76. **Nguyễn Thanh An**, sinh ngày 15/8/1987 tại Bình Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, theo Giấy khai sinh số 347 ngày 29/3/1988
Hiện trú tại: Niedergasse 7, 76877 Offenbach an der Queich, Cộng hòa Liên bang Đức

Hộ chiếu số: N2054218 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 22/7/2019
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Thắng, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

77. **Nguyễn Thị Phương Linh**, sinh ngày 14/9/1999 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 206 ngày 28/10/1999
Hiện trú tại: Bayrischzeller Str.10, 81539 München, Bayern, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N1890213 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 05/02/2018
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 333 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

78. **Trương Thị Mỹ Hoa**, sinh ngày 02/01/1991 tại Bình Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, theo Giấy khai sinh số 311 ngày 30/10/1995
Hiện trú tại: Suarez Str.10, 45147 Essen, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số N2054741 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 12/9/2019
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

79. **Triệu Thy Ân**, sinh ngày 05/12/1988 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, theo Giấy khai sinh số 393 ngày 31/8/1994
Hiện trú tại: Am Münchfeld 37, 80999 München, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2292258 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 21/12/2020
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 304/6 đường Cách Mạng Tháng 8, khu phố 2, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

80. **Nguyễn Hồng Vân**, sinh ngày 04/12/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 178 ngày 17/7/2001
Hiện trú tại: Bleck Str. 4, 44807 Bochum, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7542230 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 28/01/2013
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 78/4 Phan Tây Hồ, Phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

81. **Ngô Việt Phong**, sinh ngày 02/01/1998 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 32 năm 1998
Hiện trú tại: Margarethen Str. 9, 21244 Buchholz, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B8468600 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 08/11/2013
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số nhà 12b, ngõ 262/7, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

82. **Ngô Nga Hường**, sinh ngày 16/8/1991 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, theo Giấy khai sinh số 93 ngày 26/8/1991
Hiện trú tại: Eichendorffweg 17, 70736 Fellbach, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7341045 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 09/7/2013
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn An Thái, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

83. **Mai Lina Phương Linh**, sinh ngày 31/8/2019 tại Cộng hòa Liên bang Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Cộng hòa Liên bang Đức
Hiện trú tại: Eichendorffweg 17, 70736 Fellbach, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: N2011493 do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức cấp ngày 24/10/2019

84. **Phạm Nguyễn Quang Vinh**, sinh ngày 30/3/1994 tại Sóc Trăng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, theo Giấy khai sinh số 131 ngày 20/5/1994
Hiện trú tại: Hessenring 6, 65205 Wiesbaden, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0681065 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 29/7/2015
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 1, Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

85. **Lê Thùy Dung**, sinh ngày 02/02/1993 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, theo Giấy khai sinh ngày 13/6/1999
Hiện trú tại: Ludwig Str.7, 89231 Neu Ulm, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: C0318946 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 11/5/2015
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 8, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

86. **Lê Thị Hằng**, sinh ngày 20/8/1991 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, theo Giấy khai sinh số 302 ngày 30/8/2021
Hiện trú tại: Baumkirchner Str. 4, 81673 München, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: B7341064 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 08/7/2013
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Đông Khánh, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

87. **Bùi Thị Thanh Bình**, sinh ngày 08/9/1991 tại Phú Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, theo Giấy khai sinh số 88 ngày 02/12/1991
Hiện trú tại: Stresemann Str.61, 47051 Duisburg, Cộng hòa Liên bang Đức
Hộ chiếu số: Q00022989 do TLSQ Việt Nam tại Frankfurt, Đức cấp ngày 15/9/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 10 Phạm Hồng Thái, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên